

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *110* /2026/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày *10* tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hỗ trợ đối với người dân phải di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 145/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 60/2020/QH14, Luật số 18/2023/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 55/2024/QH15, Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và Báo cáo thẩm định số 497/BC-STP ngày 07/8/2026 của Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định hỗ trợ đối với người dân phải di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hỗ trợ đối với người dân phải di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân cư trú trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang phải di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện hỗ trợ đối với người dân phải di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Hỗ trợ đối với người dân phải di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai

1. Đối tượng hỗ trợ: Cá nhân phải di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Mức hỗ trợ: 250.000 đồng/người/ngày.

3. Thời gian hỗ trợ: Là thời gian phải di dời khẩn cấp ra khỏi vùng thiên tai

theo quyết định của cấp có thẩm quyền, nhưng không quá 15 ngày cho mỗi đợt hỗ trợ di dời khẩn cấp.

4. Hình thức hỗ trợ: Hỗ trợ trực tiếp bằng tiền.

5. Trường hợp trong cùng một thời điểm, đối tượng thuộc diện được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ có cùng nội dung từ ngân sách nhà nước thì chỉ được lựa chọn một chính sách hỗ trợ cao nhất.

6. Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách cấp tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường trong vùng thiên tai:

a) Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện chi hỗ trợ theo đúng quy định, bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch;

b) Tổng hợp báo cáo nhu cầu kinh phí, kèm theo danh sách người dân phải di dời khẩn cấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp để gửi Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung dự toán kinh phí theo quy định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 8 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc khu vực VIII; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Như khoản 2 Điều 5 (thực hiện);
- Các Phó chánh VPUBND tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh (đăng Công báo);
- Cơ sở Dữ liệu văn bản QPPL tỉnh (đăng tải)
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc